

Số: **16**/NQ-HĐND

Đắk Nông, ngày **14** tháng 12 năm 2018

**NGHỊ QUYẾT**

**Điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công nguồn vốn  
Ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG  
KHÓA III, KỲ HỌP THỨ 7**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 18 tháng 6 năm 2014;  
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Quyết định số 547/QĐ-TTg ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Thủ  
tướng Chính phủ về kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà nước giai đoạn  
2016-2020;*

*Căn cứ Quyết định số 572/QĐ-BKHĐT ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Bộ  
Kế hoạch và Đầu tư về giao chi tiết kế hoạch đầu tư trung hạn vốn ngân sách nhà  
nước giai đoạn 2016-2020;*

*Xét Báo cáo số 663/BC-UBND ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Ủy  
ban nhân dân tỉnh về điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch đầu tư công nguồn vốn  
Ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh  
tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội  
đồng nhân dân tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn  
Ngân sách địa phương giai đoạn 2016-2020, cụ thể như sau:

1. Điều chỉnh tổng nguồn: Nguồn thu sử dụng đất tăng thêm 123,9 tỷ  
đồng, nâng tổng các nguồn từ 3.281,7 tỷ đồng lên 3.405,6 tỷ đồng. Chi tiết tại  
Phụ lục số 01 kèm theo.

2. Điều chỉnh nội bộ nguồn:

a) Đối với nguồn sử dụng đất cấp tỉnh: Tăng thêm 29,732 tỷ đồng để phân  
khai bổ sung cho giai đoạn 2019-2020.

b) Đối với nguồn cân đối: Tổng cộng nguồn cân đối điều chuyển phân khai  
để thực hiện các nhiệm vụ và đầu tư các dự án khác là 304,915 tỷ đồng, cụ thể:

- Nguồn vốn dự phòng 261,6 tỷ đồng, đã sử dụng để phân khai trước 100  
tỷ đồng cho các nhiệm vụ quy định chi tiết tại Nghị quyết số 16/NQ-HĐND  
ngày 14/12/2017, phân khai sử dụng phần còn lại là 161,6 tỷ đồng.



- Nguồn vốn chuẩn bị đầu tư cả giai đoạn là 25 tỷ đồng, đã giải ngân 11 tỷ đồng, điều chuyển 14 tỷ đồng để thực hiện các nhiệm vụ khác.

- Nguồn vốn hỗ trợ cho doanh nghiệp công ích cho cả giai đoạn là 2,5 tỷ đồng, đã giải ngân 1,5 tỷ đồng, điều chuyển 01 tỷ đồng còn lại để thực hiện nhiệm vụ khác.

- Nguồn vốn đối ứng ODA dự nguồn cả giai đoạn là 188,8 tỷ đồng (trong đó: Đã giao 144,7 tỷ đồng, dự nguồn đối ứng ODA phát sinh là 44,1 tỷ đồng). Điều chuyển 35,1 tỷ đồng để thực hiện các nhiệm vụ khác (tại phụ lục số 04 kèm theo).

- Dự nguồn để đối ứng các dự án theo hình thức đối tác công tư (PPP) và các chính sách do HĐND tỉnh ban hành là 30 tỷ đồng: đã giao thực hiện 4,656 tỷ đồng, giảm dự nguồn xuống còn 15,344 tỷ đồng. Điều chuyển 10 tỷ đồng để thực hiện các nhiệm vụ khác.

- Nguồn vốn để thực hiện các dự án khác sau các nhiệm vụ bắt buộc ưu tiên: Điều chuyển 83,615 tỷ đồng để thực hiện các nhiệm vụ khác.

- Nguồn vốn trả nợ theo Luật Ngân sách nhà nước: Tăng nhiệm vụ chi 400 triệu đồng để trả lãi vay.

c) Các lĩnh vực cụ thể: Giáo dục và Đào tạo, Y tế (XSKT), Khoa học và Công nghệ biến động nội bộ không đáng kể (theo Phụ lục 5, 6), do đó vẫn đề dự phòng để thanh toán nợ phát sinh, thanh toán quyết toán vượt nội bộ các nguồn.

Chi tiết tại Phụ lục số 01, 02 kèm theo.

**Điều 2.** Thông qua phân khai nguồn vốn cụ thể để thực hiện các nhiệm vụ thanh toán phát sinh và phân bổ chi tiết để thực hiện các nhiệm vụ bổ sung trong giai đoạn 2016-2020:

1. Đối với nguồn sử dụng đất:

- Đầu tư dự án hoàn thiện dự án Khu dân cư Công an tỉnh, bố trí 10 tỷ đồng/TMĐT 11,3 tỷ đồng.

- Đầu tư hoàn thiện dự án Hạ tầng kỹ thuật khu tái định cư B, bố trí phần vốn còn lại 19,752 tỷ đồng để đầu tư.

2. Đối với nguồn vốn cân đối (tính cả nguồn vốn dự phòng và nguồn vốn NSDP chuyển qua đầu tư): 304,915 tỷ đồng.

- Thanh toán nợ các dự án Trung ương dùng hỗ trợ (trước đây đầu tư từ nguồn TPCP), gồm: Cụm Công trình thủy lợi Đắc Rồ - Đắc Dier là 18,528 tỷ đồng. Cụm Công trình thủy lợi Gia Nghĩa là 76,1 tỷ đồng và các công trình khác là 13,39 tỷ đồng. Hoàn trả ngân sách Trung ương tạm ứng đầu tư Khu công nghiệp Nhân Cơ là 40 tỷ đồng.

- Xây dựng Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội tổng thể tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2020-2030, định hướng đến năm 2040 với mức vốn trong trung hạn 20 tỷ đồng/tổng nhu cầu 50 tỷ đồng.



- Bố trí đối ứng nguồn NSTW theo cam kết: Đối ứng dự án Hồ chứa nước Nam Xuân, huyện Krông Nô 55 tỷ đồng để thực hiện công tác giải phóng mặt bằng. Đối ứng dự án Hồ chứa nước Đăk N'ting 32,1 tỷ đồng.

- Phần còn lại 49,887 tỷ đồng, để thực hiện các nhiệm vụ bổ sung, gồm:

+ Đầu tư dự án Nhà khách, nhà huấn luyện thể dục thể thao Tiểu đoàn 301 tại xã Quảng Sơn, huyện Đăk Glong cân đối trung hạn 07 tỷ đồng.

+ Hỗ trợ bổ sung cho các huyện chưa được cân đối nguồn vốn hỗ trợ phát triển đô thị trong Nghị quyết số 16/NQ-HĐND của HĐND tỉnh là 25 tỷ đồng (mỗi huyện 05 tỷ đồng, cho 05 huyện còn lại: Đăk Song, Đăk Glong, Krông Nô, Cư Júc và Tuy Đức).

+ Cân đối, đầu tư 10 tỷ đồng/tổng nhu cầu 97,5 tỷ đồng để sửa chữa các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh tại Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 02/8/2018 của HĐND tỉnh về việc giám sát việc chấp hành pháp luật trong quy hoạch, đầu tư, quản lý và sử dụng các công trình thủy lợi giai đoạn 2011-2017 trên địa bàn tỉnh Đăk Nông.

+ Phần còn lại 7,887 tỷ đồng để thanh toán, quyết toán. Ngoài ra, trong quá trình triển khai trong giai đoạn 2019-2020, nếu giảm thanh toán nợ, chuyển tiếp các nguồn thì điều chuyển để thực hiện thanh toán nợ cho các nguồn khác, đảm bảo tính linh hoạt của kế hoạch.

Chi tiết tại Phụ lục số 03, 04, 05, 06 và 07 kèm theo.

**Điều 3.** Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện cho Hội đồng nhân dân tỉnh.

Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Đăk Nông Khóa III, Kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 12 năm 2018 và có hiệu lực từ ngày ký./.

**Nơi Nhận:**

- UBND Quốc hội, Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh; Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Ban đảng Tỉnh ủy, Trường Chính trị tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Báo Đăk Nông, Đài PT-TH tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh, Công báo Đăk Nông;
- Chi cục Văn thư - Lưu trữ tỉnh;
- Lưu: VT, TH, TT-DN, HC-TC-QT, HSKH.

**CHỦ TỊCH**



**Lê Diễn**

ĐẮK NÔNG